HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ HỒNG CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27 /NQ-HĐND	*Hồng Châu, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Kết quả giám sát việc triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là việc quy vùng sản xuất lúa tập trung trên địa bàn xã 6 tháng cuối năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HỒNG CHÂU
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Hồng Châu về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề;

Căn cứ Báo cáo số 01/BC-ĐGSCĐ ngày 20 tháng 9 năm 2026 của Đoàn giám sát HĐND xã về kết quả giám sát chuyên đề việc triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là việc quy vùng sản xuất lúa tập trung trên địa bàn xã 6 tháng cuối năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026;

Xét tờ trình số 14/TTr-TTHĐND ngày 30/10/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về kết quả giám sát chuyên đề việc triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là việc quy vùng sản xuất lúa tập trung trên địa bàn xã 6 tháng cuối năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả đạt được, hạn chế, bất cập, nguyên nhân và trách nhiệm

Hội đồng nhân dân xã thống nhất với những nội dung cơ bản của Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân xã về việc triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là việc quy vùng sản xuất lúa tập trung trên địa bàn xã 6 tháng cuối năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Về kết quả đạt được

Trong 6 tháng cuối năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026, mặc dù có những khó khăn trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm tâm chỉ đạo triển khai, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất nông nghiệp, trọng tâm vào việc quy vùng sản xuất lúa tập trung.

Chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo sản xuất; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện cơ cấu giống, lịch thời vụ, các biện pháp phòng trừ dịch hại, bảo đảm tưới tiêu, phòng chống thiên tai, phục vụ sản xuất. Nội dung các văn bản thể hiện rõ vai trò quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, vận dụng các chế độ chính sách của Nhà nước và của Thành phố để phát triển sản xuất theo hướng hàng hoá, tập trung, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ cao, nông nghiệp xanh và bền vững và giải quyết những khó khăn, vướng mắc ngay từ khi mới phát sinh.

Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân, thành viên Ủy ban nhân dân bám nắm địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách để theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc sản xuất. Duy trì thực hiện chế độ hội họp để nghe và cho ý kiến chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sản xuất nông nghiệp, trong đó việc quy vùng sản xuất lúa tập trung.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của địa phương chủ động hướng dẫn nông dân tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, cơ giới hoá sản xuất, phòng trừ dịch hại trên các loại cây trồng và phòng chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn sinh học trong chăn nuôi, thuỷ sản.

Công tác tưới tiêu, phục vụ sản xuất được quan tâm thực hiện, thông qua việc tu bổ, nạo vét một số công trình thuỷ lợi, giải toả, khơi thông dòng chảy; chủ động phối hợp điều tiết nước phục vụ sản xuất, tập trung bơm tiêu thoát úng khi xảy ra các đợt mưa lớn, kéo dài. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thi công thực hiện các giải pháp bảo đảm việc thi công các công trình có liên quan đến hệ thống thuỷ lợi không gây ảnh hưởng lớn đến việc tưới, tiêu phục vụ sản xuất.

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn được duy trì ổn định. Năng suất 2 vụ lúa, sản lượng chăn nuôi, thuỷ sản cơ bản bảo đảm chỉ tiêu đề ra. Việc ứng dụng cơ giới hoá, tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tích tụ và tập trung ruộng đất đã có những chuyển biến bước đầu. Một số mô hình liên kết sản xuất, ứng dụng công nghệ và sản xuất hàng hoá tập trung đã được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất. Cơ cấu kinh tế nông nghiệp từng bước chuyển dịch theo hướng giảm dần quy mô sản xuất nhỏ lẻ, tăng quy mô sản xuất tập trung, đẩy mạnh cơ giới hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật và liên kết tiêu thụ sản phẩm, tạo tiền đề chuyển từ sản xuất nông nghiệp truyền thống sang phát triển kinh tế nông nghiệp hàng hóa tập trung.

Công tác quy vùng sản xuất lúa tập trung đã được quan tâm triển khai với sự vào cuộc, tham gia tích cực của cấp uỷ, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các cấp uỷ chi bộ, đội ngũ trưởng, phó thôn, ban công tác Mặt trận và các chi hội các thôn. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ về quy vùng sản xuất lúa tập trung, gắn với chủ trương, chính sách hỗ trợ của thành phố, của xã được thông tin kịp thời, tạo được sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Toàn xã đã hình thành 43 vùng sản xuất lúa tập trung có quy mô từ 3 ha trở lên, với tổng diện tích 340 ha, thực hiện theo định hướng "một vùng, một giống, một thời gian". Đồng thời, đăng ký một số mô hình sản xuất tập trung quy mô lớn để đề nghị hỗ trợ theo chính sách của thành

phố. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ sản xuất lúa tập trung, được quan tâm thực hiện, tạo động lực cho việc mở rộng quy mô sản xuất, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hoá sản xuất góp phần nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, giá trị hiệu quả kinh tế.

2. Về những hạn chế, tồn tại

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác triển khai kế hoạch sản xuất nông nghiệp và quy vùng sản xuất lúa tập trung vẫn còn một số hạn chế:

Quy mô sản xuất nông nghiệp tập trung chưa được mở rộng; việc tích tụ, tập trung ruộng đất chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn.

Giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp còn thấp; sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP còn ít; việc xây dựng thương hiệu và liên kết tiêu thụ sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu.

Công tác chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất còn tập trung nhiều vào lĩnh vực trồng trọt; việc tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản còn hạn chế.

Công tác diệt chuột, thu gom và xử lý bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật trên đồng ruộng chưa triệt để; việc xử lý chất thải tại một số gia trại, trang trại còn hạn chế.

Một số công trình thủy lợi, trạm bơm, kênh mương nội đồng đã xuống cấp; việc tu bổ, nạo vét, khơi thông dòng chảy ở một số tuyến chưa kịp thời, ảnh hưởng đến khả năng tưới, tiêu phục vụ sản xuất.

Hội đồng nhân dân xã yêu cầu Ủy ban nhân dân xã nghiêm túc tiếp thu các ý kiến, kiến nghị của Đoàn giám sát; xác định rõ trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và chủ động đề ra các giải pháp khắc phục phù hợp.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

Hội đồng nhân dân xã đề nghị Ủy ban nhân dân xã tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về sản xuất nông nghiệp

Tiếp tục cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương, thành phố và địa phương về phát triển nông nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu của các cơ quan chuyên môn; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, các thôn và các tổ chức, cá nhân trong quá trình tổ chức sản xuất.

Quan tâm phát triển đồng bộ các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản; chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất theo mùa vụ, cơ cấu giống, lịch thời vụ và phương án phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, bảo đảm sản xuất an toàn, hiệu quả.

2. Nâng cao hiệu quả các vùng sản xuất lúa tập trung

Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả thực tế của 43 vùng sản xuất lúa tập trung đã hình thành; xác định rõ những vùng hoạt động hiệu quả, những vùng còn khó khăn để có giải pháp củng cố, mở rộng hoặc điều chỉnh phù hợp.

Xây dựng kế hoạch phát triển các vùng sản xuất lúa tập trung có quy mô lớn, ổn định, có lộ trình cụ thể; gắn quy vùng sản xuất với tích tụ, tập trung ruộng đất, cơ giới hóa đồng bộ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện quy vùng sản xuất tập trung; phát huy vai trò của các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp trong tổ chức sản xuất, cung ứng dịch vụ và hướng dẫn kỹ thuật.

3. Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp

Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp của Trung ương, thành phố và địa phương theo đúng quy định pháp luật; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện, bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện, nội dung và trình tự, thủ tục.

Chủ động rà soát, đánh giá chủ trương hỗ trợ quy vùng sản xuất tập trung của xã để nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn, khả năng cân đối nguồn lực và yêu cầu phát triển sản xuất; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Đẩy mạnh liên kết sản xuất và phát triển nông nghiệp hàng hóa

Tăng cường thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã có năng lực tham gia liên kết với người dân; từng bước hình thành chuỗi liên kết từ sản xuất, sơ chế, bảo quản đến tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến khích ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, cơ giới hóa và chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp; quan tâm xây dựng, duy trì, phát triển sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương, nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của nông sản Hồng Châu.

5. Tăng cường bảo vệ thực vật, bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác dự tính, dự báo, phòng trừ sâu bệnh, diệt chuột và phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, thủy sản. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định, đúng kỹ thuật; tổ chức thu gom, xử lý bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, bảo đảm vệ sinh môi trường đồng ruộng.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát các công trình thủy lợi, trạm bơm, kênh mương nội đồng; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý và đơn vị thi công để tu bổ, nạo vét, khơi thông dòng chảy, bảo đảm tưới, tiêu phục vụ sản xuất, nhất là tại các khu vực thường xuyên bị úng ngập hoặc chịu ảnh hưởng của các công trình đang thi công.

6. Rà soát, tháo gỡ khó khăn tại các khu vực sản xuất cụ thể

Tổ chức rà soát, nghiên cứu phương án chuyển đổi cơ cấu cây trồng tại những diện tích thấp trũng, khó canh tác, trong đó có khu đồng Đoàn và đồng Dật thuộc thôn Văn Diệm, bảo đảm phù hợp với điều kiện đất đai và hiệu quả kinh tế.

Nắm bắt đầy đủ kiến nghị của người dân tại khu đồng có tuyến đường DH02 đang thi công đi qua; chủ động phối hợp, kiến nghị đơn vị thi công và cơ quan có

thẩm quyền có biện pháp khắc phục những bất cập về tiêu thoát nước, không để ảnh hưởng kéo dài đến hoạt động sản xuất của Nhân dân.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, tồn tại đã được chỉ ra qua giám sát, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị và thời gian thực hiện.

2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp, các thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp thực hiện các nội dung của Nghị quyết; chủ động tham mưu, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức sản xuất nông nghiệp.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết những vấn đề phát sinh.

4. Ủy ban nhân dân xã báo cáo kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát với Thường trực Hội đồng nhân dân xã theo yêu cầu và phục vụ hoạt động giám sát, xem xét của Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Hồng Châu khóa II, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 02 tháng 11 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:
- TT HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- TT Đảng uỷ xã;

(để báo cáo)

- TT HĐND xã;
- UBND xã và các cơ quan có liên quan;
- TT Uỷ ban MTTQ Việt Nam xã;
- Hai Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT. VP.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HỒNG CHÂU T.P HẢI PHÒNG

Hà Cảnh Dương